

Số: 66/KH-BDT

Đắk Nông, ngày 06 tháng 02 năm 2020

**KẾ HOẠCH**  
**Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, chính sách dân tộc cho đồng bào DTTS tỉnh Đắk Nông năm 2020**

Căn cứ Kế hoạch số 451/KH-UBND ngày 6/9/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2017-2021.

Căn cứ Quyết định số: 45/QĐ-UBND, ngày 09/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông V/v ban hành Kế hoạch Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 2097/QĐ-UBND, ngày 14/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019;

Ban Dân tộc xây dựng Kế hoạch tuyên truyền chính sách dân tộc và phổ biến giáo dục pháp luật cho đồng bào DTTS tỉnh Đắk Nông năm 2020 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tuyên truyền, phổ biến kịp thời, đầy đủ mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho CBCCC làm công tác dân tộc, già làng, trưởng thôn, bon, người có uy tín và đồng bào DTTS.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý Nhà nước, góp phần xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước...nhất là các quy định, quy phạm pháp luật mới được ban hành có liên quan.

- Nâng cao nhận thức và sự tuân thủ pháp luật, giảm thiểu và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật; thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo an ninh chính trị, an toàn trật tự xã hội trong vùng đồng bào DTTS.

**2. Yêu cầu**

- Tuyên truyền phải được tiến hành chủ động, thường xuyên, liên tục và sâu rộng có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp Ủy đảng, chính quyền mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhằm tạo ra sự chuyển biến trong nhận thức, và hành động của cán bộ đảng viên và nhân dân. Nội dung tuyên truyền phải phong phú, đa dạng phù hợp với các đặc điểm tâm lý, khả năng nhận thức của cán bộ cũng như đồng bào DTTS.

- Gắn nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật với các ví dụ minh họa thực tiễn những hành vi vi phạm pháp luật.

### **3. Đối tượng tuyên truyền**

- a. Cán bộ, công chức trong hệ thống làm công tác dân tộc (Tỉnh, huyện, xã).
- b. Cán bộ thôn/buôn/bon; Già làng, người có uy tín trong đồng bào DTTS.
- c. Đồng bào DTTS; cán bộ thôn, bon và người dân vùng ĐBKK, vùng DTTS; xã biên giới; xã thuộc Chương trình 135.

## **II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN**

### **1. Nội dung tuyên truyền**

- Tiếp tục quán triệt Nghị định 05/2011/NĐ-CP, ngày 14/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về công tác dân tộc, Nghị định 161/2016/NĐ-CP về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016- 2020; Quyết định 1722/QĐ-TTg ngày 2/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Quyết định 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội vùng DTTS miền núi giai đoạn 2016-2020; Chính sách người uy tín.

- Phổ biến Các chính sách khác của Trung ương và địa phương có liên quan đến đời sống của đồng bào DTTS: xóa đói giảm nghèo, Chương trình 135, chính sách dân tộc; Chính sách tôn giáo; Chính sách về đất đai, Chính sách về bảo vệ rừng; Chính sách về bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; Chính sách xuất khẩu lao động; Chính sách người có công; Chính sách bảo hiểm y tế, giáo dục , kế hoạch hóa gia đình.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới; Hôn nhân cận huyết thống; Luật bạo hành gia đình; các quy định về phòng, chống buôn bán người, luật trẻ em; luật giao thông đường bộ, các quy định về quy chế dân chủ cơ sở.

### **2. Hình thức tuyên truyền**

2.1. Truyền truyền trên trang tin điện tử (Webse Ban Dân tộc): Đưa tin đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách của Trung ương, địa phương; gương người tốt việc tốt; cung cấp những mô hình sản xuất, quản lý và phát triển kinh tế hộ; cung cấp các tin bài phản ánh tiến độ triển khai, tổ chức thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn và tình hình, kết quả thực hiện hiện chính sách dân tộc.

2.2. Tổ chức Hội nghị phổ biến pháp luật và triển khai các chính sách dân tộc cho cán bộ công chức trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc: Nhằm nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về công tác dân tộc và tham mưu tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2.3. Tuyên truyền thông qua các lớp tập huấn cho người uy tín: Nhằm phát huy vai trò của già làng, trưởng thôn/bon, người uy tín trong thực hiện tuyên

truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc.

2.4. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ thôn, bon, buôn, người dân sống trong vùng đồng bào DTTS: Nhằm cung cấp một số kiến thức pháp luật, chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước và các chính sách liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng khó khăn, vùng đồng bào DTTS.

2.5. Tuyên truyền, phổ biến, triển khai các văn bản pháp luật cho cán bộ, đồng bào các dân tộc sinh sống tại các xã biên giới, xã hưởng Chương trình 135: Nhằm cung cấp một số kiến thức cơ bản về pháp luật, các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, các chính sách liên quan trực tiếp đến người dân đang sinh sống ở các thôn ĐBKK, xã khu vực III, xã biên giới, xã hưởng CT 135.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Giao Phòng Thanh tra chủ trì, phối hợp với các Sở Ngành có liên quan, các phòng chuyên môn của ban và Phòng Dân tộc các huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện theo quy định.

Các phòng chuyên môn của Ban Dân tộc phối hợp với phòng Thanh tra theo nhiệm vụ được giao chủ trì xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện ( *Có phụ lục đính kèm* ).

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, chính sách dân tộc trong vùng đồng bào DTTS năm 2020./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (thay b/c);
- Lãnh đạo BDT;
- Các phòng BDT (TH);
- PDT các huyện, thành phố (phối hợp);
- Trang tin điện tử BDT;
- Lưu TTr, VT, VP.

**KT/TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**H' DJrân Knul**